

ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC NGỮ ÂM TIẾNG TRUNG CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

ThS. Dương Thị Lý¹

Tóm tắt: Tiếng Trung từ lâu đã được đưa vào giảng dạy cho sinh viên (sinh viên) hệ đại học tại trường Đại học thể dục thể thao Bắc Ninh (ĐHTDTTBN). Việc giảng dạy ngữ âm trong học tiếng Trung là giai đoạn vô cùng quan trọng không thể coi nhẹ. Đối với người học tiếng Trung, chỉ có nắm vững ngữ âm mới có thể có được nền tảng vững chắc cho việc học tiếng Trung trong tương lai. Kết quả nghiên cứu đã đánh giá được thực trạng dạy học ngữ âm tiếng Trung, từ đó lựa chọn được 03 giải pháp nâng cao chất lượng dạy học ngữ âm tiếng Trung cho sinh viên trường ĐHTDTTBN

Từ khóa: tiếng Trung; Ngữ âm; Đại học TDTT Bắc Ninh.

Summary: Chinese language has long been integrated into the curriculum for undergraduate students at Bac Ninh University of Physical Education and Sports. Teaching pronunciation in learning Chinese is a crucial phase that cannot be underestimated. For Chinese learners, mastering pronunciation is essential to build a strong foundation for future Chinese language studies. The research results have assessed the current situation of teaching Chinese pronunciation, thereby selecting three solutions to enhance the quality of teaching Chinese pronunciation for students at Bac Ninh University of Physical Education and Sports.

Keywords: Chinese language, pronunciation, Bac Ninh University of Physical Education and Sports.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Quá trình giảng dạy tiếng Trung tại Trường ĐHTDTTBN, tôi nhận thức sâu sắc được tầm quan trọng của việc học ngữ âm, bởi giai đoạn học ngữ âm nó ảnh hưởng rất lớn đến toàn bộ quá trình học tiếng Trung. Việc giảng dạy ngữ âm trong học tiếng Trung là giai đoạn vô cùng quan trọng không thể coi nhẹ. Đối với người học tiếng Trung, chỉ có nắm vững ngữ âm mới có thể có được nền tảng vững chắc cho việc học tiếng Trung trong tương lai. Thực tế cho thấy, một trong những nguyên nhân ảnh hưởng rất nhiều đến khả năng viết từ mới, viết câu và diễn đạt trong giao tiếp với người Trung Quốc của sinh viên chủ yếu do cách phát âm của sinh viên chưa tốt, chưa được chính xác, khả năng nghe vẫn còn kém. Chính vì thế, trong quá trình giao tiếp các em rất dễ mắc phải một số lỗi như nói không được lưu loát, không tự nhiên. Do đó, có thể thấy rằng kết quả của việc học ngữ âm và chất lượng giảng dạy ngữ âm tiếng Trung ảnh

hưởng rất lớn đến công việc và giao tiếp sau này của người học tiếng Trung. Việc tìm ra giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy ngữ âm tiếng Trung cho sinh viên Trường ĐHTDTTBN là công việc cần thiết.

Đề tài đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn; quan sát sư phạm; kiểm tra sư phạm; toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

2.1. Thực trạng công tác dạy học ngữ âm tiếng Trung cho sinh viên Trường ĐHTDTTBN

Đối với người mới học tiếng Trung thì chỉ có nắm bắt tốt ngữ âm tiếng Trung mới có thể xây dựng cho mình được nền tảng vững chắc cho việc học tiếng Trung sau này. Nếu người học muốn đạt được mục tiêu trên thì phải có ý thức học tập tích cực, chủ động; phải chăm chỉ luyện ngữ âm. Ngữ âm tiếng Trung chủ yếu được tổ chức giảng dạy trong học kỳ I của năm thứ nhất.

1. Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Nội dung giảng dạy ngữ âm cũng được phân bố trong 10 bài đầu của Giáo trình Hán ngữ.

2.1.1. Thực trạng đội ngũ giảng viên

Bảng trên cho thấy, hiện nay giảng viên ngoại ngữ Trường ĐHTD TTBN có tổng số là 06 giảng viên, 100% các giảng viên có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy trên 10 năm. Riêng giảng viên tiếng Trung (thuộc phạm vi của đề tài nghiên cứu) có 2 giảng viên và đều có kinh nghiệm giảng dạy.

2.1.2. Thực trạng giáo trình và nội dung giảng dạy tiếng Trung tại trường ĐHTD TTBN

Từ năm 2018 cho đến nay trường ĐHTD TTBN vẫn luôn sử dụng giáo trình Hán ngữ, quyển 1 của Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, của tác giả Dương Ý Châu (2018). Cuốn giáo trình này gồm 15 bài: Từ bài 1 đến bài 10 là phần ngữ âm, 05 bài còn lại là phần hội thoại luyện tập phần ngữ âm. Nội dung chính của cuốn giáo trình này là hệ thống phần ngữ âm cơ bản của ngữ âm tiếng Trung. Ngữ âm cơ bản này bao 04 phần chính đó là âm tố; âm tiết (thanh mẫu, vần mẫu và thanh điệu); biến âm (biến điệu, thanh nhẹ, vần cuốn lưỡi); nhận biết và tập đọc chữ Hán, hội thoại...

Nội dung giảng dạy ngữ âm tiếng Trung phổ thông bao gồm ba phần chính đó là âm tiết, biến âm, đọc to và ngữ điệu. Từ bài số 01 đến bài số 10 là giai đoạn bắt đầu tiếp xúc với các ngữ âm tiếng Trung (thanh mẫu, vận mẫu, âm mũi, qui tắc viết chữ Hán; thanh nhẹ; biến điệu của chữ “yi”; biến điệu của chữ “bu”; cách đọc 02 thanh thứ 3 đi liền nhau, cách đọc nửa thanh thứ 3... Trong quá trình dạy ngữ âm chúng tôi đồng thời kết hợp với dạy viết chữ Hán và giao tiếp hội thoại đơn giản với những nội dung gần gũi để tạo thêm hưng phấn cho sinh viên tránh đọc đi

đọc lại ngữ âm nhiều lần khiến các em cảm thấy nhàm chán và với việc cho các em có cơ hội được giao tiếp thì phần ngữ âm, ngữ điệu và đặc biệt vốn từ vựng của các em sẽ được nâng lên nhiều hơn; phát âm chuẩn xác hơn.

Giáo trình tiếng Trung dạy cho sinh viên của Trường ĐHTD TTBN cũng giống như giáo trình của các trường không chuyên khác, hiện nay vẫn là giảng dạy những bài tổng hợp chung chung, chưa có giáo trình tiếng Trung dành riêng cho ngành thể thao nói chung và sinh viên Trường ĐHTD TTBN nói riêng. Chính vì vậy, mà công tác giảng dạy chưa đạt được hiệu quả cao, chưa thể kích lệ, tạo sự hứng thú trong học tập của sinh viên. Từ đó, sinh viên ít có điều kiện và cơ hội vận dụng từ mới, ngôn ngữ được học vào thực tế công tác chuyên môn của mình.

Cụ thể, thực trạng nội dung chương trình giảng dạy tiếng Trung cho sinh viên Trường ĐHTD TTBN gồm:

- Học phần 1: gồm 3 ĐVHT tương đương 45 tiết. Trong học phần này chủ yếu là những kiến thức cơ bản về ngữ âm, thanh điệu, từ ngữ, thuật ngữ tiếng Trung nhằm tạo cho sinh viên có kiến thức cơ sở để tiếp cận kiến thức cao hơn ở các học phần tiếng Trung tiếp theo.
- Học phần 2: gồm 3 ĐVHT tương đương 45 tiết. Trong học phần này bên cạnh việc tiếp tục phát triển kỹ năng phát âm ngữ âm cho sinh viên còn trang bị thêm cho sinh viên lượng từ vựng, ngữ pháp và những thuật ngữ tiếng Trung cơ bản liên quan đến lĩnh vực buôn bán, đi ngân hàng đổi tiền, biết cách xác nhận đồ vật. Sau khi học xong học phần sinh viên đạt được những kỹ năng như:
 - + Kỹ năng giao tiếp trong các tình huống thương mại như tham dự các buổi đàm phán,

Bảng 1. Thực trạng đội ngũ giảng viên ngoại ngữ Trường Đại học TDTT hiện nay (n = 6)

TT	Chuyên môn giảng dạy	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Thâm niên giảng dạy	Tỷ lệ (%)
1	Tiếng Anh	4	4 thạc sỹ	>20 năm	67
2	Tiếng Trung	2	2 thạc sỹ	>10 năm	33

Bảng 2. Thang điểm đánh giá kết quả học tập của sinh viên

Thang điểm 10	10-Sep	8,5-8,9	8-8,4	7-7,9	6,5-6,9	5,5-6,4	5-5,4	4-4,9	0-3,9
Thang điểm 4	4,0	3,7	3,5	3,0	2,5	2,0	1,5	1,0	0,0
Thang điểm chữ	A ⁺	A	B ⁺	B	C ⁺	C	D ⁺	D	F
	Không được cải thiện						Được cải thiện		Thi lại

giới thiệu được bản thân, gia đình và người xung quanh, nói và hỏi được số điện thoại, số nhà....

+ Kỹ năng nghe lấy thông tin chính và ghi chú lại những ý quan trọng

+ Kỹ năng đọc hiểu ý tổng quát và ý chi tiết.

+ Kỹ năng viết được các văn bản ngắn như: giới thiệu bản thân, gia đình, bạn bè và viết được các bài về các hoạt động mua bán...

- Tiêu chí đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

+ Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần

Đánh giá quá trình: Trọng số 40% điểm học phần gồm:

(-) Kiểm tra thường xuyên (30%): Thông qua các hình thức như gọi lên bảng chữa bài tập, kiểm tra miệng, thảo luận, làm bài tập trên lớp...

(-) Chuyên cần (0%): Đi học đầy đủ và thực hiện đúng theo nội quy, qui chế của Nhà trường và giảng viên môn học.

+ Thi kết thúc học phần: Trọng số 60% điểm học phần, thi vấn đáp

2.1.3. Thực trạng việc dạy và học ngữ âm tiếng Trung

(1) Đối với giảng viên

Suốt từ năm 2018 cho đến nay giảng viên ngoại ngữ nói chung và giảng viên tiếng Trung nói riêng trong quá trình giảng dạy luôn tuân thủ nguyên tắc “Coi người học làm trung tâm”. Trong suốt quá trình dạy và học luôn căn cứ vào năng lực của người học để đáp ứng yêu cầu của người học như trong hoạt động dạy học luôn phát huy tinh thần chủ động của người học, ý thức tự giác và tích cực. Ngoài ra công tác giảng dạy của giảng viên cũng được chuẩn bị rất kỹ lưỡng cả về nội dung lẫn phương pháp giảng dạy. Trong quá trình giảng dạy phát âm tiếng

Trung, các giảng viên tiếng Trung của ĐHTD TTBN đã chủ động so sánh những điểm tương đồng và khác biệt giữa tiếng Trung và tiếng Việt, giúp học sinh hiểu và tập trung vào những điểm chính cần nắm bắt và luyện tập. Cụ thể giảng viên lấy nguyên âm mở và nguyên âm đóng phân thành nhóm cặp để sinh viên dễ dàng luyện tập...

Để nâng cao được chất lượng giảng dạy ngữ âm, nhất định phải chú ý đến chất lượng giờ học trên lớp, kiến thức và kỹ năng thị phạm của giảng viên phải được phản ánh trong giờ học. Bên cạnh việc bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, trong quá trình lên lớp còn phải bảo đảm đầy đủ cụ thể như sau: Chuẩn bị giáo án (phân tích tài liệu, phân tích đối tượng giảng dạy, xác định phương pháp giảng dạy); tổ chức lớp học; ôn tập và kiểm tra; giảng bài mới; củng cố nội dung bài và giao bài tập về nhà.

(2) Đối với sinh viên:

Qua quan sát trực tiếp tại giờ học trên lớp, giảng viên (qua kết quả kiểm tra trong giờ học trên lớp, kiểm tra bài tập về nhà, kiểm tra sách vở ghi chép, qua thái độ học trên lớp...) chúng tôi nhận thấy đa số các em cơ bản là tốt, nhận thức được các việc mình làm. Nhưng trong thực tế thì việc học trên lớp lẫn ở nhà chưa thể hiện được tinh thần say mê, cố gắng. Hầu hết sinh viên ý thức được tầm quan trọng của ngoại ngữ, trong đó có môn tiếng Trung là môn học các em được tự chọn theo sở thích của các em. Mặc dù là môn các em yêu thích và lựa chọn để học nhưng trải qua thời gian dưới sự tác động của nhiều yếu tố như đi làm thêm, mãi mê điện tử... thì lúc này thái độ học tập của các em mang tính đối phó. sinh viên chưa xác định rõ được mục đích của việc

học ngoại ngữ, các em luôn coi đây là môn học phụ chỉ cần lấy điểm qua, nên không đầu tư thời gian và công sức vào học môn này.

Để có căn cứ đánh giá đúng được thực trạng về động cơ học tập của sinh viên, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 50 sinh viên của các khóa Đại học 53, Đại học 54 và Đại học 55, kết quả phỏng vấn cụ thể được trình bày tại bảng 3.

Kết quả trong bảng cho thấy, các yếu tố ảnh hưởng đến việc học tập ngữ âm của sinh viên mà đề tài đã xác định là rất lớn đều chiếm từ 64% trở lên. Do vậy để giúp sinh viên có được động cơ học tập tốt thì chúng tôi cần phải tìm ra giải pháp tốt giúp các em tự tin hơn trong việc học ngữ âm tiếng Trung. Động cơ học tập của sinh viên đối với việc học có mối quan hệ mật thiết. Như vậy, động cơ học tập là rất quan trọng, nó quyết định mức độ tham gia và thái độ tích cực của sinh viên đối với việc học.

Bảng 4 cho thấy, kết quả điểm thi kết thúc học phần 1 sinh viên Đại học 54 là không thật sự tốt, tỷ lệ điểm trung bình và yếu là rất cao, điểm giỏi là không có. Vì vậy, giáo viên cần phải tìm ra giải

pháp nâng cao chất lượng giảng dạy và học ngoại ngữ Tiếng Trung) cho sinh viên.

2.2. Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy ngữ âm tiếng Trung cho sinh viên Trường ĐHTDTTBN

Từ những căn cứ, nguyên tác đã xác định, đề tài đã đề xuất 03 giải pháp để nâng cao chất lượng giảng dạy ngữ âm tiếng Trung cho sinh viên Trường ĐHTDTTBN, đó là: (1) Giải pháp vận dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy; (2) Giải pháp thiết kế đa dạng các bài tập ngữ âm phù hợp với trình độ của sinh viên để sinh viên phát triển khả năng phát âm của mình; (3) Giải pháp xác định được những trọng điểm và những khó khăn trong giảng dạy ngữ âm.

Kết quả trong bảng cho thấy, cả 03 giải pháp được đề xuất được trả lời với tỷ lệ ở mức rất cần thiết là rất cao.

2.3. Đánh giá hiệu quả ứng dụng các giải pháp

Trên cơ sở kiểm chứng các giải pháp bằng các bài kiểm tra điều kiện, cụ thể là các bài kiểm tra học trình, sau khi đề tài lựa chọn được 3 giải pháp

Bảng 3. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến việc học ngữ âm tiếng Trung của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n = 50)

TT	Các yếu tố	Ảnh hưởng		Không ảnh hưởng	
		m _i	%	m _i	%
1	Thái độ học tập	46	92,0	4	8,0
2	Tiếng Mẹ đẻ	36	72,0	14	28,0
3	Cách luyện ngữ âm của các em trên lớp	48	96,0	2	4,0
4	Tổ chức qui mô lớp nhỏ để sinh viên có nhiều cơ hội thực hành giao tiếp hơn.	32	64,0	18	36,0
5	Sợ nói sai ngữ pháp	45	90,0	5	10,0
6	Sợ phát âm sai	50	100	0	0
7	Sợ dùng từ sai	37	74,0	13	26,0

Bảng 4. Kết quả điểm thi kết thúc học phần 1 của sinh viên (n=50)

Điểm Yếu	Điểm TB	Điểm Khá	Điểm Giỏi
18 (36%)	24 (48%)	8 (16%)	0 (0%)

Bảng 5. Kết quả phỏng vấn sự tán thành với giải pháp được xuất nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy ngữ âm tiếng Trung cho sinh viên Trường ĐHTDTTBN (n = 75)

TT	Nội dung giải pháp	Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%
1	Xác định được trọng điểm và điểm khó khăn trong dạy học ngữ âm.	55	73.3	15	20	5	6.7
2	Vận dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy.	70	93.3	4	5.4	1	1.3
3	Thiết kế đa dạng các bài tập luyện ngữ âm phù hợp cho sinh viên	60	80	10	13.3	5	6.7

Bảng 6. Kết quả điểm kiểm tra trình 1 của sinh viên

STT	Nhóm	Điểm Yếu	Điểm TB	Điểm Khá	Điểm Giỏi
1	Đối chứng	0 (0%)	14 (56%)	10 (40%)	1 (4%)
2	Thực nghiệm	0 (0%)	10 (40%)	12(48%)	3(12%)

Bảng 7. Kết quả điểm kiểm tra trình 2 của sinh viên

STT	Nhóm	Điểm Yếu	Điểm TB	Điểm Khá	Điểm Giỏi
1	Đối chiếu	0 (0%)	16 (64%)	8 (32%)	1 (4%)
2	Thực nghiệm	0 (0%)	7 (28%)	14 (56%)	4 (16%)

Bảng 8. Kết quả điểm kiểm tra trình 3 của sinh viên

STT	Nhóm	Điểm Yếu	Điểm TB	Điểm Khá	Điểm Giỏi
1	Đối chiếu	0(0%)	18 (72%)	6 (24%)	1 (4%)
2	Thực nghiệm	0(0%)	3(12%)	16 (64%)	6 (24%)

thông qua phỏng vấn các giảng viên và sinh viên, đề tài đã có hướng dẫn thực hiện từng giải pháp cụ thể. Đề tài cũng tiến hành xác định độ tin cậy của các giải pháp, chúng tôi đưa ra các bài kiểm tra cho các nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng. Kết quả thể hiện ở các bảng 6, bảng 7 và bảng 8 với n = 50 (NĐC: 25; NTN: 25).

Trên cơ sở kiểm chứng các giải pháp bằng các bài kiểm tra điều kiện, cụ thể là các bài kiểm tra học trình, sau khi đưa vào ứng dụng trong 1 học kỳ đề tài tiến hành đánh giá hiệu quả của các giải pháp bằng kết quả thi kết thúc học phần. Sau khi tiến hành áp dụng các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy ngữ âm cho sinh

Bảng 9. Kết quả điểm thi kết thúc học phần của sinh viên

STT	Nhóm	Điểm Yếu	Điểm TB	Điểm Khá	Điểm Giỏi
1	Đối chiếu	5 (20%)	12 (48%)	8 (32%)	0 (0%)
2	Thực nghiệm	0(0%)	1 (4%)	16 (64%)	8 (32%)

viên Đại học 54 trên 02 nhóm (đối chứng và thực nghiệm) cho thấy nhóm thực nghiệm có kết quả khả quan hơn, cụ thể là tỷ lệ sinh viên đạt điểm yếu kém là không có em nào, số sinh viên đạt điểm trung bình (chiếm 4%), số sinh viên đạt điểm khá (chiếm 64%) và số sinh viên đạt điểm giỏi lên rõ rệt (32). Từ kết quả trên, chúng tôi nhận thấy rằng trong cùng một học phần, nội dung chương trình và số giờ học như nhau, nhưng kết quả học tập lại hoàn toàn khác nhau. Điều đó cho thấy việc áp dụng các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy ngữ âm tiếng Trung cho sinh viên mà đề tài lựa chọn được đã đem lại hiệu quả.

3. KẾT LUẬN

Đề tài đã đánh giá được thực trạng việc học tập tiếng Trung của sinh viên ĐHTDĐTBN còn kém, các em chưa chủ động và cũng chưa tích cực trong quá trình học tập, thời gian dành cho học môn ngoại ngữ lại ít rất khó đảm bảo cho sinh viên có thể học tốt được cả 4 kỹ năng của môn ngoại ngữ.

- Đề tài đã đề xuất 03 giải pháp để nâng cao chất lượng giảng dạy ngữ âm tiếng Trung cho sinh viên trường ĐHTDĐTBN, đó là: (1) Giải pháp vận dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy; (2) Giải pháp thiết kế đa dạng các bài tập ngữ âm phù hợp với trình độ của sinh viên để sinh viên phát triển khả năng phát âm của mình; (3) Giải pháp xác định được những trọng điểm và những khó khăn trong giảng dạy ngữ âm bước đầu đã mang lại hiệu quả trong việc tạo hứng thú cho sinh viên trong học tập tiếng Trung. Cụ thể, sau một kỳ học áp dụng các giải pháp mới các em đã có sự tiến bộ rõ rệt, tinh thần học tập của các em được tốt hơn thể hiện qua việc tích cực phát biểu, tích cực trao đổi với giảng viên, bạn bè trong giờ học ngoại ngữ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Hiền (1999), *Phương pháp dạy học Ngoại ngữ*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
2. Vinh Xương (2012), *Giáo trình ngữ âm tiếng Trung Hiện đại*, Nxb Đại học Bắc Kinh.
3. Trần Thị Thanh Liêm và cộng sự (2004), *Giáo trình Hán ngữ*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
4. Dương Thị Lý (2020), *Giải pháp nâng cao chất lượng dạy ngữ âm tiếng Trung cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh*, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, đề tài NCKH cấp cơ sở
5. 卞玉华(2002), 《初级汉语综合课网络教学答疑系统》[D], 北京语言文化大学。
6. 吕文华(2006), 《对外汉语教学语法探索》, 语文出版社。

Nguồn bài báo: Dương Thị Lý (2020), Giải pháp nâng cao chất lượng dạy ngữ âm tiếng Trung cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, đề tài NCKH cấp cơ sở.

Ngày nhận bài: 15/9/2023; **Ngày duyệt đăng:** 20/9/2023.

